

Bản án số: 17/2022/HS-ST  
Ngày 17-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thành Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Mộng Tuyền;
2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Gia B**, sinh năm 1999 tại Bình Dương; thường trú: Tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 22/01/2020 bị Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 22/01/2020 đến ngày 22/04/2020.

Ngày 15/10/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Năm 2017 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Phú Giáo, chấp hành xong ngày 27/04/2018.

Vào các ngày 31/5/2020, 01/7/2020, 26/8/2020, 23/9/2020 và 14/10/2020, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản; bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2020 đến cho đến nay; có mặt.

**Bị hại:**

- Công ty TNHH rượu bia nước giải khát N; địa chỉ: có trụ sở tại đường P, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: ông Vũ Đức T, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 7, khu phố A, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Ông Đỗ Thành T, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1976; địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Trương Văn K, sinh năm 1998; địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố D, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

- Ông Vũ Thế V, sinh năm 1962; địa chỉ: khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1981, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Gia B là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. B thường xuyên đi tìm tài sản của người khác quản lý sơ hở để chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu xài. B đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Tân Uyên và địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, cụ thể:

**1. Vụ thứ nhất:** Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/5/2020, ông Trần Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WANA, biển số 53V3 - 8077 đến nhà trọ Nguyễn Văn B thuộc tổ 9, khu phố Tân Hóa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để uống bia cùng với một số người bạn. Khi đến nơi, ông C để xe mô tô biển số 53V3 - 8077 ở bên trong cổng nhà trọ và lấy chìa khóa xe mô

tô bỏ vào túi áo thun đang mặc trên người. Sau đó, ông C cởi chiếc áo thun đang mặc trên người ra treo vào tay cầm xe 53V3 – 8077 rồi đi vào vườn cao su cách vị trí để xe 53V3 – 8077 khoảng 20 mét để ngồi uống bia. Khi ông C đang ngồi uống bia được khoảng 15 phút thì Trần Gia B đi đến chỗ ông C và nói xe 53V3 – 8077 là của B. Khi nghe nói vậy thì ông C nghĩ B nói giỡn chơi nên ông C tiếp tục ngồi uống bia tại chỗ và không để ý đến B. Lúc này, B đi đến chỗ để xe mô tô biển số 53V3 – 8077 phát hiện trong túi áo của ông C bỏ trên xe có chìa khóa nên B lấy chìa khóa xe, khởi động máy xe 53V3 – 8077 rồi điều khiển xe mô tô biển số 53V3 – 8077 bỏ đi. Sau khi B lấy xe bỏ đi, thì mọi người xung quanh nói cho ông C biết, ông C chạy bộ đuổi theo B nhưng không kịp. Sau đó ông C đến Công an phường Tân Vĩnh Hiệp để trình báo. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Tân Vĩnh Hiệp đã mời B về Cơ quan Công an làm việc. Qua làm việc, B đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển số mô tô biển số 53V3 – 8077 của ông C. Công an phường Tân Vĩnh Hiệp thu giữ xe mô tô biển số 53V3 – 8077 tại nhà của B thuộc khu phố Tân An, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 296/KLTS-TTHS ngày 24/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận tổng trị giá của xe mô tô nhãn hiệu WANA, biển số 53V3 – 8077, số khung: LL1Y-1000016, số máy: E110A-00500016 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.760.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu WANA, biển số 53V3 – 8077, số khung: LL1Y-1000016, số máy: E110A-00500016, qua tra cứu không tìm thấy trong cơ sở dữ liệu. Ông C khai nhận, xe mô tô biển số 53V3 – 8077 ông C mua lại của một người khác không rõ nhân thân lai lịch vào khoảng tháng 08/2019 với giá 5.700.000 đồng, khi mua không làm thủ tục mua bán. Ngày 13/04/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương ra quyết định xử lý vật chứng số 77 trả lại cho bị hại Trần Văn C.

**2. Vụ thứ hai:** Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 01/07/2020, Trần Gia B đi bộ đến cây xăng Minh Quang thuộc khu phố Tân Hóa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm Trương Văn K là nhân viên cây xăng là bạn quen biết với B để ngồi chơi nói chuyện. Nhưng khi đến nơi, thấy K đang làm việc ở phía sau nên B ngồi ở bàn để sát cây xăng. Lúc này, B nhìn thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng-hồng của ông K để trên bàn nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, quan sát không thấy người trông coi nên B đi đến bàn để điện thoại và lén lút lấy trộm chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng rồi quay lại vị trí cũ ngồi và cất dấu điện thoại vừa lấy trộm được vào ông quần đang mặc khoảng 05 phút thì B lấy điện thoại ra và cất dấu vào lưng quần rồi bỏ về nhà. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi làm việc xong ông K quay ra phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - hồng để bàn trước đó đã bị mất trộm. Ngày 02/7/2020, ông Kiệt đến Công an phường Tân Vĩnh Hiệp để trình báo. Công an phường Tân Vĩnh Hiệp đã tiếp nhận tin trình báo và điều tra xác minh ban đầu. Sau đó Công an phường Tân

Vĩnh Hiệp tiến hành mời B về làm việc. Qua làm việc thì B đã khai nhận hành vi chiếm đoạt điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - hồng của ông K và giao nộp chiếc điện thoại OPPO F1S cho Công an phường Tân Vĩnh Hiệp.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 297/KLTS-TTHS ngày 24/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận tổng trị giá của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng hồng, Số IMEI 1: 862651038451933, số IMEI 2: 862651038451925 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.750.000 đồng.

**3. Vụ thứ ba:** Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 26/08/2020, B điều khiển xe mô tô, biển số 79K5 – 9285 đi trên các tuyến đường thuộc thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản của người dân sở hữu lấy trộm mang đi bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc khu phố Dư Khánh, phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương thì B phát hiện chiếc xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843 của bà Phạm Thị Mỹ D để bên ngoài sát hàng rào nhà bà D mà không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc máy cày. Thực hiện ý định trên, B điều khiển xe mô tô, biển số 79K5 – 9285 đi đến gần xe máy cày, lúc này do chó sủa nhiều nên bà Nguyễn Thị Kim P đã thức dậy mở cửa đứng trong nhà nhìn ra ngoài thì thấy B để lại xe mô tô biển số 79K5 – 9285 ở phía trước nhà bà P và leo lên khởi động xe máy cày, điều khiển đi về hướng phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, Bình Dương. Khi thấy B điều khiển xe máy cày đi, bà P đã báo cho gia đình bà D biết. Sau đó, bà D đã trình báo nội dung vụ việc đến Công an phường Thanh Phước. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Thanh Phước đã tổ chức lực lượng truy tìm sau đó phát hiện B đang điều khiển chiếc xe máy cày gần khu vực đình Dư Khánh, thuộc khu phố Dư Khánh, phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương nên đã mời B về trụ sở Công an làm việc. Qua làm việc, B đã thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843 của bà Phạm Thị Mỹ D.

Công an phường Thanh Phước tạm giữ 01 xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 326/KLTS-TTHS ngày 22/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận tổng trị giá của xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843, màu sơn đỏ, số máy: H8431396CCN851, số khung: SD2843T-10508 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 25.000.000 đồng.

Xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843, màu sơn đỏ, số máy: H8431396CCN851, số khung: SD2843T-10508 là tài sản hợp pháp của bị hại Phạm Thị Mỹ D. Ngày 06/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 210 trả lại cho bị hại Phạm Thị Mỹ D.

**4. Vụ thứ tư:** Công ty TNHH rượu bia nước giải khát NNCó trụ sở tại đường P, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương do ông Vũ Đức T làm đại diện theo pháp luật với ngành nghề kinh doanh rượu, bia, nước giải khát.

Khoảng 17 giờ ngày 23/9/2020, sau khi kết thúc việc giao hàng cho công ty thì nhân viên lái xe là ông Trịnh Thanh L và ông Lê Văn H chạy xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, biển số 61C-028.80 về bãi xe sát bên công ty TNHH rượu bia nước giải khát để đậu xe tại đây theo yêu cầu của chủ xe là ông Vũ Đức T. Sau khi về đến công ty, L và H cho xe đậu vào bãi, tắt máy, đồng thời cắm chìa khóa tại ổ khóa của xe rồi đi về nhà nghỉ ngơi.

Khoảng 23 giờ ngày 23/9/2020, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki Max, màu đỏ, có gắn biển số: 53Y7-1206 đi dọc theo các tuyến đường thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi qua công ty TNHH rượu bia nước giải khát NM thì B phát hiện kế bên công ty là bãi sân lớn có để xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, biển số 61C-028.80 không có người trông giữ và cửa cổng ra vào bãi xe không đóng lại nên B nảy sinh ý định vào trộm chiếc xe tải 53Y7-1206. Sau đó, B đẩy bộ xe máy vào bên trong bãi xe, dựng xe mô tô 53Y7-1206 bên tường rào rồi leo lên cabin trước của xe tải. Khi leo lên xe 53Y7-1206, do thấy tại ổ khóa còn cắm chìa khóa xe nên B đã đề nỏ máy xe rồi điều khiển ra khỏi bãi xe.

Sau khi lấy trộm được xe tải 61C-028.80, do quen biết với ông Nguyễn Văn M (tên thường gọi là “N”), sinh năm: 1969, HKTT: ấp 2, xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp từ trước nên B điều khiển xe chạy về cất giữ tại bãi phế liệu của Công ty phân bón Đức Thành thuộc khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nơi mà ông M đang làm việc. Khi chạy xe về đậu tại đây, ông M có hỏi B ở đâu mà B có xe trên thì B nói là xe của anh trai B nên ông M không nói gì và cho B để xe tại đây. Khoảng hai ngày sau, B hỏi mượn tiền của ông M nhưng ông M không cho. Để được ông M cho mượn tiền, B nói với ông M là B sẽ đưa xe tải cho ông M giữ rồi hôm sau có tiền thì đưa đến trả cho ông M và lấy xe về. Sau đó, ông M đã cho B mượn số tiền 7.000.000 đồng và cho B để xe tại bãi phế liệu của Công ty phân bón Đ. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn M, qua làm việc ông M không biết xe ô tô tải 61C-028.80 là do B trộm cắp và tự nguyện giao nộp xe ô tô tải 61C-028.80 cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 19 ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá TP. Thủ Dầu Một xác định giá trị xe ô tô biển số 61C-028.80 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 160.000.000 đồng.

Xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, biển số 61C-028.80 do ông Vũ Thế V (sinh năm 1962, HKTT: Khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Ông T khai nhận vào khoảng giữa tháng 09/2020, ông T mua lại xe trên của ông V nhưng chưa kịp làm thủ tục sang tên thì đã bị mất trộm. Ngày 01/03/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 57 trả lại cho ông Vũ Đức T.

**5. Vụ thứ năm:** Khoảng 21 giờ ngày 14/10/2020, Trần Gia B đi bộ dọc theo các tuyến đường thuộc khu phố Tân Hóa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã

Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm kiếm tài sản sơ hở của người khác để trộm, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, B nhìn thấy xe ô tô tải nhãn hiệu Kia màu xanh, biển số 54M-9087 của ông Đỗ Thành T đang đậu bên lề đường trước nhà ông T, không có người trông giữ nên B nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định, B đi đến kiểm tra xe ô tô tải biển số 54M-9087 thì thấy ổ khóa còn cắm chìa khóa xe, trên thùng xe tải có 10 bao tải chứa nhựa vỏ chai đã lột vỏ, có tổng trọng lượng 500kg nên B mở cửa xe, leo lên xe, đề nổ máy rồi điều khiển xe ô tô tải biển số 54M-9087 ra đường ĐT 746 và đi về hướng phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, do trời đã khuya nên B đậu xe ở một bãi đất trống rồi nằm ngủ tại một quán cà phê chòi không rõ tên. Đến sáng ngày 15/10/2020, B tiếp tục điều khiển xe ô tô tải biển số chở 10 bao tải nhựa vỏ chai đã lột vỏ đến bán cho một cơ sở thu mua phế liệu tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với giá 1.400.000 đồng. Sau khi bán xong, B tiếp tục điều khiển xe ô tô tải biển số 54M-9087 về đậu tại khu đất trống trên địa bàn phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương để nghỉ ngơi.

Sau khi phát hiện bị mất xe ô tô tải biển số 54M-9087, ông Đỗ Thành T đã đến Công an phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương để trình báo. Công an phường Tân Vĩnh Hiệp đã xác lập hồ và chuyển giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan CSĐT thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã tiến hành xác minh truy tìm tài sản. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/10/2020, phát hiện Trần Gia B và xe ô tô tải biển số 54M - 9087 đang ở địa bàn phường Tân Hiệp nên đã tiến hành mời B về làm việc. Qua làm việc, B đã thành khẩn khai nhận hành vi chiếm đoạt xe ô tô tải biển số 54M-9087 của ông T, B xác định đã bán cho cơ sở thu mua phế liệu của ông Nguyễn Bá H. Nhưng qua làm việc, ông H khai không nhận có mua 10 bao tải chứa nhựa vỏ chai đã lột vỏ trên của Trần Gia B.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng thì Bảo đã tiêu xài cá nhân hết nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên không tiến hành thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 318/KLTS-TTHS ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận trị giá của xe ô tô tải nhãn hiệu KIA màu xanh, biển số 54M - 9087 là 47.050.000 đồng và 10 bao tải chứa nhựa vỏ chai đã lột vỏ có tổng khối lượng 500kg là 5.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 52.550.000 đồng.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu KIA màu xanh, biển số 54M - 9087, số máy: SS-082660, số khung: KN3HAP482TK-025177 do ông Đỗ Thành T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng số 125 trả lại cho bị hại Đỗ Thành T.

Xe mô tô biển số 79K5 - 9285, số khung: LF3X3CG4071Y005350 và xe mô tô biển số 53Y7-1206, số khung RRRDCH2RR9D444743, số máy RRRFS152FMH 444743 qua tra cứu không tìm thấy trong cơ sở dữ liệu. Bị cáo

Bảo khai nhận hai xe mô tô trên B mua lại của người khác không rõ nhân thân lai lịch, khi mua không làm thủ tục mua bán.

Về phần dân sự: Bị hại Phạm Thị Mỹ D, ông Trần Văn C và ông Đỗ Thành T sau khi nhận được tài sản thì không có yêu cầu gì. Ông Vũ Đức T yêu cầu bị cáo Trần Gia B bồi thường thiệt hại trong thời gian xe ô tô tải biển số 61C-028.80 bị mất đúng theo quy định pháp luật. Đối với ông Nguyễn Văn M không yêu cầu nhận lại số tiền 7.000.000 đồng.

Cáo trạng số 13/CT-VKSTU ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Gia B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Gia B mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại:

- + Bà Phạm Thị Mỹ D, ông Trần Văn C, ông Trương Văn K và ông Đỗ Thành T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- + Ông Nguyễn Văn Mi không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 7.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- + Ông Vũ Đức T là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH rượu bia nước giải khát N yêu cầu bị cáo Trần Gia B bồi thường thiệt hại trong thời gian xe ô tô tải biển số 61C-028.80 bị mất nên không hoạt động để sinh lợi đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, ông T yêu cầu bị cáo chỉ phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng và được bị cáo chấp nhận nên căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 587 và 589 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- + Trả lại điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - hồng cho ông Trương Văn Kiệt.

- + Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 79K5 - 9285, số khung: LF3X3CG4071Y005350 và xe mô tô biển số 53Y7-1206, số khung RRRDCH2RR9D444743, số máy RRRFS152FMH 444743.

- + Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 10 bao tải có chứa nhựa vỏ chai đã lột vỏ có tổng khối lượng 500kg được định giá là 5.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Gia B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, của người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 31/05/2021 đến ngày 14/10/2020, trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Gia B đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 02 xe ô tô tải, 01 xe mô tô, 01 xe máy cày và 01 điện thoại di động. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 244.060.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Đức T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Gia B phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo Trần Gia B là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại:

Các bị hại: Bà Phạm Thị Mỹ D, ông Trần Văn Ch, ông Trương Văn K và ông Đỗ Thành T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, ông Vũ Đức T là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH rượu bia nước giải khát yêu cầu bị cáo Trần Gia B bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của đương sự và được bị cáo đồng ý bồi thường. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 587 và 589 Bộ luật Dân sự cần buộc bị cáo Trần Gia B bồi thường cho ông Vũ Đức T số tiền 20.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - hồng, là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn K do bị cáo trộm cắp nên cần trả lại cho ông K.

Đối với xe mô tô biển số 79K5 - 9285 và xe mô tô biển số 53Y7-1206 là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán 10 bao tải chứa nhựa vỏ chai đã lột vỏ, khối lượng 500 kg do trộm cắp của bị hại Đỗ Thành T được định giá là 5.500.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải nộp để sung vào quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu WANA, biển số 53V3 – 8077, số khung: LL1Y-1000016, số máy: E110A-00500016, qua tra cứu không tìm thấy trong cơ sở dữ liệu. Ông C khai nhận, xe mô tô biển số 53V3 – 8077 ông C mua lại của một người khác không rõ nhân thân lai lịch vào khoảng tháng 08/2019 với giá 5.700.000 đồng, khi mua không làm thủ tục mua bán. Ngày 13/04/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương ra quyết định xử lý vật chứng số 77 trả lại cho bị hại Trần Văn C là có căn cứ.

Đối với xe máy cày nhãn hiệu SHIBAURA SD2843, màu sơn đỏ, số máy: H8431396CCN851, số khung: SD2843T-10508 là tài sản hợp pháp của bị hại Phạm Thị Mỹ D. Ngày 06/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 210 trả lại cho bị hại Phạm Thị Mỹ D là có căn cứ.

Đối với xe ô tô tải thùng kín, màu trắng, biển số 61C-028.80 do ông Vũ Thế V đứng tên chủ sở hữu. Ông T khai nhận vào khoảng giữa tháng 09/2020, ông T mua lại xe trên của ông V nhưng chưa kịp làm thủ tục sang tên thì đã bị mất trộm.

Ngày 01/03/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 57 trả lại cho ông Vũ Đức T là có căn cứ.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu KIA màu xanh, biển số 54M - 9087, số máy: SS-082660, số khung: KN3HAP482TK-025177 do ông Đỗ Thành Trung đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng số 125 trả lại cho bị hại Đỗ Thành T là có căn cứ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Gia B 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 587 và 589 Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo Trần Gia B phải bồi thường cho Công ty TNHH rượu bia nước giải khát số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả cho ông Trương Văn K 01 điện thoại di động OPPO F1S màu trắng hồng, bị bể màn hình, không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei, không kiểm tra máy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 79K5.9285 màu nâu, số khung 71Y005350, số máy mờ (có kết luận giám định 341A/SKSM-PC09 ngày 15/11/2021 kèm theo), xe không tem nhãn, không kính chiếu hậu, không hộp xích, không bửng, không paga, không đồng hồ, không mặt nạ, bị rách yên, không kiểm tra máy và 01 xe mô tô kiểu dáng Max biển số 53Y7.1206 màu đỏ, số khung 2RR9D444743, số máy bị mờ (có kết luận giám

định 93A/SKSM-PC09 ngày 18/3/2021 kèm theo), xe không có toàn bộ đồ nhựa phía trước, không kính chiếu hậu, không hộp xích, không kiểm tra máy.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 5.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Trần Gia Bảo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thành Hiệp**

